| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀM THUẬN NAM**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 24/2023/QĐST-DS | *Hàm Thuận Nam, ngày 11 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

– Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

– Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

*Người đại diện theo pháp luật:* ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Tòa nhà Thaiholdings, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Sơn:* ông Võ Đức T – Giám đốc chi nhánh Bình Thuận (theo Quyết định số 14 ngày 27/4/2023).

*Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Trưởng:* ông Nguyễn Tấn H – sinh năm 1993. (theo Giấy ủy quyền số 1492 ngày 26/6/2023 và bà Lê Thị Cẩm G – sinh năm 1991 (theo Giấy ủy quyền số 1171A ngày 17/5/2023)

Cùng địa chỉ: Đường Từ Văn Tư (thửa đất 866, tờ bản đồ 58), phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. (nay là T09-T10 Võ Văn Kiệt, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.)

- Bị đơn: ông Trần Ngọc T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

- Ông Trần Ngọc T đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B tổng số tiền 3.829.617.947 (ba tỷ tám trăm hai mươi chín triệu sáu trăm mười bảy ngàn chín trăm bốn mươi bảy) đồng (trong đó, 3.500.000.000 đồng nợ gốc; nợ lãi trong

hạn 324.138.356 đồng và lãi phạt quá hạn 5.479.591 đồng tính đến ngày 03/7/2023).

- Ông Trần Ngọc T đồng ý trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD63020220756 ngày 03/11/2022 giữa bên cho vay là Ngân hàng Thương mại Cổ phần B – Chi nhánh Bình Thuận với bên vay là ông Trần Ngọc T kể từ ngày 04/7/2023 đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

- Trường hợp ông Trần Ngọc T không trả số tiền trên hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 78 tờ bản đồ số 63 diện tích 866,2m$^2$ tọa lạc tại thôn Phú Thọ, xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 944129 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 18/10/2018 cho bà Nguyễn Thị Xuân T, đã cập nhật biến động sang tên ông Trần Ngọc T ngày 25/12/2019 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số HĐTC6302021155 ngày 06/12/2021 giữa bên thế chấp ông Trần Ngọc T với bên nhận thế chấp Ngân hàng Thương mại Cổ phần B – Chi nhánh Bình Thuận.

2.2. Về chi phí tố tụng: ông Trần Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng. Do Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đã tạm ứng chi trả trước nên ông Trần Ngọc T phải có trách nhiệm nộp để trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

2.3. Về án phí:

Ông Trần Ngọc T tự nguyện chịu 54.296.000 (năm mươi bốn triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền 51.410.000 (năm mươi mốt triệu bốn trăm mười ngàn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0013686 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký và đóng dấu)

**Nguyễn Thị Phương**